

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
ĐƠN VỊ: KHOA LUẬT

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 2, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Pháp luật thương mại ASEAN		
Mã học phần:	DLU0030	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	DLU0030_01		
Hình thức thi: <b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>60</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:
- Quy ước đặt tên file đề thi:
  - + Mã học phần\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1
  - + Mã học phần\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1\_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng **File Hot Potatoes**. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ Quý Thầy Cô.

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>CLO 1</b>	Vận dụng được các vấn đề pháp lý cụ thể trong pháp luật cộng đồng ASEAN nói chung và lĩnh vực thương mại nói riêng.	Tự luận, trắc nghiệm	45%	1-7 (trắc nghiệm), 2 (Tự luận)	4.4	PI 3
<b>CLO2</b>	Vận dụng được kiến thức về đã học để tư vấn, giải quyết tranh chấp phát sinh trong thương mại ASEAN.	Tự luận, trắc nghiệm	45%	8, 9 và 10 (trắc nghiệm), 1 và 3 (Tự luận)	4.4	PI 3
<b>CLO4</b>	Vận dụng được các kỹ năng về trong giải quyết tranh chấp thương mại ASEAN.	Tự luận	10%	1	1.3	PI 5 và PI 6

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm

CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

### III. Nội dung câu hỏi thi

Ví dụ:

#### **PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 CÂU)-4 điểm**

Đặc trưng nào không được ghi nhận trong kế hoạch tổng thể xây dựng APSC vào năm 2015

- A. Khu vực có chính sách hoạch định chung về an ninh và chính trị với bên ngoài
- B. Khu vực gắn kết, hoà bình và tự cường, có trách nhiệm chung bảo đảm an ninh toàn diện
- C. Khu vực năng động, rộng mở với bên ngoài
- D. Cộng đồng hoạt động theo luật lệ với các giá trị, chuẩn mực chung

**ANSWER: A**

Tiền đề hình thành của cộng đồng văn hóa xã hội ASEAN KHÔNG xuất phát từ yếu tố nào

- A. Ý thức chung về xây dựng cơ chế bảo đảm chính trị
- B. Sự tương đồng về một số khía cạnh văn Hóa
- C. Sự tác động của các nền văn hóa vào sự phát triển xã hội ASEAN
- D. Phản ứng của các quốc gia thành viên với việc hình thành cộng đồng

**ANSWER: A**

AEC là mô hình liên kết kinh tế khu vực dựa trên và nâng cao những liên kết hiện có của ASEAN và theo đó bổ sung những nội dung mới nào sau đây?

- A. Tự do di chuyển lao động và di chuyển vốn tự do hơn
- B. Tự do di chuyển con người và tiền tệ
- C. Tự do di chuyển ngoại tệ và lao động
- D. Di chuyển vốn và đầu tư tự do.

**ANSWER: A**

Cộng đồng kinh tế ASEAN(AEC) thực chất chưa thể được coi là một cộng đồng kinh tế gắn kết như Cộng đồng Kinh tế châu Âu vì sao?

- A. AEC không có cơ cấu tổ chức chặt chẽ và những cam kết ràng buộc với lộ trình thực hiện cụ thể
- B. AEC được hình thành bởi một số ít nền kinh tế
- C. AEC là một tiến trình hội nhập kinh tế khu vực chứ không phải là một Thỏa thuận hay Hiệp định với các cam kết ràng buộc thực chất
- D. Vì được hình thành bởi các quốc gia Đông Nam Á

**ANSWER: A**

Theo Hiến chương ASEAN quy định, ASEAN là một dạng tổ chức:

- A. Liên chính phủ, có tư cách pháp nhân
- B. Phi chính phủ, có tư cách pháp nhân
- C. Chính trị xã hội, không có tư cách pháp nhân
- D. Tự quản, không có tư cách pháp nhân

**ANSWER: A**

Cơ quan hoạch định chính sách tối cao của ASEAN là:

- A. Cấp cao ASEAN.
- B. Hội đồng Điều phối ASEAN
- C. Tổng Thư ký ban thư ký ASEAN
- D. Hội đồng Cộng đồng ASEAN

**ANSWER: A**

Theo Hiến chương ASEAN, Các Hội đồng Cộng đồng ASEAN không bao gồm hội đồng sau:

- A. Hội đồng Cộng đồng chung ASEAN.
- B. Hội đồng Cộng đồng Kinh tế ASEAN
- C. Hội đồng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN
- D. Hội đồng Cộng đồng Chính trị-An ninh ASEAN

**ANSWER: A**

Mục tiêu tổng thể của AEC là:

- A. Tạo ra “một khu vực kinh tế Asean phát triển ổn định, thịnh vượng, đồng đều, có tính cạnh tranh cao và hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu”.
- B. Tạo ra” một khu vực kinh tế Asean phát triển ổn định, thịnh vượng”
- C. Tạo ra” một khu vực kinh tế Asean phát triển đồng đều”
- D. Tạo ra” một khu vực kinh tế Asean phát triển toàn diện”

**ANSWER: A**

Theo bạn Quan hệ đối ngoại của ASEAN bao gồm?

- A. Các khuôn khổ ASEAN+1, ASEAN+3, Cấp cao Đông Á (EAS) và Diễn đàn Khu vực ASEAN.
- B. Các khuôn khổ ASEAN+2, Cấp cao Đông Á (EAS) và Diễn đàn Khu vực ASEAN.
- C. Các khuôn khổ ASEAN+1 và 2, Cấp cao Đông Á (EAS) và Diễn đàn Khu vực ASEAN.
- D. Các khuôn khổ ASEAN+2 và 3, Cấp cao Đông Á (EAS) và Diễn đàn Khu vực ASEAN.

**ANSWER: A**

Hội đồng điều phối ASEAN bao gồm:

- A. Các Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN
- B. Những Người đứng đầu Nhà nước hoặc Chính phủ của các Quốc gia thành viên.
- C. Tổng thư ký và các nhân viên khác
- D. Các Đại diện thường trực có hàm Đại sứ (do các Quốc gia thành viên ASEAN sẽ bổ nhiệm) bên cạnh ASEAN đặt tại Gia - các - ta tạo thành Ủy ban các Đại diện Thường trực.

**ANSWER: A**

## **PHẦN TỰ LUẬN**

### **Câu hỏi: (6 điểm)**

1. Phạm vi điều chỉnh của Hiệp ước Bali là tất cả các tranh chấp chính trị trong khu vực (1 điểm). Theo Anh/Chị nhận định này đúng hay sai và tại sao? (1.5 điểm)
2. Bất kỳ quốc gia, vùng lãnh thổ ở khu vực Châu Á đều có thể trở thành thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Theo Anh/Chị nhận định này đúng hay sai và tại sao? (1.5 điểm)
3. Các doanh nghiệp sản xuất xe đạp của A, một nước không phải thành viên của ASEAN, dự định xuất khẩu xe đạp vào B, nước thành viên của AFTA. Mức thuế đối với mặt hàng xe đạp ở B là tương đối cao. Vì thế, Các doanh nghiệp A có kế hoạch thay vì trực

tiếp xuất khẩu xe đạp sang B, họ sẽ xuất khẩu hàng hóa vào C, một nước thành viên của AFTA, rồi lắp thêm một số bộ phận vào xe và đăng ký được sản xuất tại C và xuất khẩu sang B. Họ tính rằng nếu làm như vậy vì nghĩa là sẽ được hưởng mức thuế 0% đang được áp dụng trong khuôn khổ AFTA. Anh chị hãy phân tích – Mặt hàng xe đạp nêu trên có được cơ quan quản lý thương mại/hải quan coi là hàng hóa của C khi nhập khẩu vào B? – Theo pháp luật thương mại ASEAN, trong trường hợp này làm sao để xác định nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa từ một nước thành viên của AEC? (3 Điểm)

### ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phân câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Trắc nghiệm</b>		<b>4.0</b>	
Câu 1 – 10	A	0.0 034	Nhờ Khảo Thí trộn câu hỏi và đáp án
<b>II. Tự luận</b>		<b>6.0</b>	
Câu 1	Nhận định này là sai	0.5	
	Các tranh chấp và bất đồng thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp ước đã được ghi nhận rõ ở Điều 14 là “các tranh chấp mà sự tồn tại của nó có thể phá rối hoà bình và hoà hợp trong khu vực”. Sau khi được sửa đổi bằng Nghị định thư năm 1987, Điều 14 của Hiệp ước quy định: “các tranh chấp hoặc tình hình chắc chắn phá hoại hoà bình và hữu nghị khu vực”. Như vậy, tiêu chí để xác định tranh chấp thuộc phạm vi giải quyết của Hiệp ước Bali phải là tranh chấp hoặc tình hình mà sự tồn tại của chúng tạo ra khả năng phá hoại hoà bình và an ninh khu vực.	1	
Câu 2	Nhận định này là sai	0.5	
	Theo điều 6.2 Hiến chương ASEAN việc kết nạp phải đảm bảo tiêu chí các tiêu chí sau đây:  (a) Có vị trí nằm trong khu vực địa lý Đông Nam Á;  (b) Được tất cả các Quốc gia thành viên ASEAN công nhận;  (c) Chấp nhận sự ràng buộc và tuân thủ Hiến chương; và  (d) Có khả năng và sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ Thành viên.  Việc kết nạp sẽ do Cấp cao ASEAN quyết định theo đồng thuận, dựa trên khuyến nghị của Hội đồng Điều phối ASEAN.	1	
<b>Câu 3</b>	Trong trường hợp này, xe đạp A lắp ráp tại C và sau đó nhập khẩu vào B chưa chắc là hàng hóa có nguồn gốc từ ASEAN để được hưởng các ưu đãi về thuế quan theo Hiệp định ATIGA 2009. Cụ thể	1	

	<p>điều 22 của hiệp định ATIGA quy định: Các sản phẩm mà thuế quan của Quốc gia Thành viên xuất khẩu đã đạt hoặc ở mức 20% hoặc thấp hơn, và đáp ứng được các quy định về quy tắc xuất xứ như được quy định tại Chương 3 (Quy tắc Xuất xứ), sẽ tự động được hưởng cam kết thuế quan của Quốc gia Thành viên nhập khẩu như được quy định phù hợp với các quy định của Điều 19 (Loại bỏ hoặc cắt giảm thuế quan).</p> <p>Đây là Hàng hóa có xuất xứ không thuần túy hoặc ko được sx toàn bộ. Điều này có nghĩa là xe đạp của A được lắp ráp tại C là sản phẩm được sản xuất toàn bộ hoặc từ một phần vật liệu, bộ phận, phụ tùng nhập khẩu hoặc ko rõ xuất xứ (Điều 28 Hiệp định ATIGA 2009). Theo các quy định của pháp luật Asean thì hàng hóa thuộc loại này được coi là có xuất xứ Asean khi đáp ứng được một trong 3 tiêu chuẩn sau:</p>		
	<p>+ Tiêu chuẩn hàm lượng giá trị khu vực (RVC): hàng hóa sản xuất tại quốc gia tv có RVC không dưới 40% thì được coi là có xuất xứ Asean. (Điều 29 Hiệp định ATIGA 2009)</p> <p>• <u>Phương pháp trực tiếp:</u></p> $RVC = \frac{\text{Chi phí NL có xuất xứ} + \text{Chi phí nhân công} + \text{Chi phí sản xuất} + \text{Chi phí khác} + \text{Lợi nhuận}}{\text{FOB}}$ <p>• <u>Phương pháp gián tiếp:</u></p> $RVC = \frac{\text{FOB} - \text{Chi phí NL không có xuất xứ}}{\text{FOB}} \times 100$	1	
	<p>+ Tiêu chuẩn chuyển đổi mã số hàng hóa (CTC): hàng hóa được coi là có xuất xứ Asean nếu “tất cả các nguyên vật liệu ko có xuất xứ sử dụng để sản xuất ra hàng hóa đó đã trải qua quá trình chuyển đổi mã số hàng hóa ở cấp 4 số của Hệ thống hài hòa”.</p>	0.5	
	<p>+ Tiêu chuẩn cộng gộp: trong trường hợp nguyên vật liệu và các công đoạn sản xuất hàng hóa liên quan đến nhiều quốc gia Asean thì xuất xứ Asean của hàng hóa có thể được xác định theo tiêu chuẩn cộng gộp như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Hàng hóa có xuất xứ từ một quốc gia thành viên, được sử dụng làm nguyên liệu tại lãnh thổ của một quốc gia thành viên khác để sản xuất ra 1 sản phẩm được hưởng ưu đãi thuế quan sẽ được coi là có xuất xứ của quốc gia thành viên sản xuất ra sản phẩm đó.</li> <li>Nếu RVC của nguyên liệu nhỏ hơn 40%, hàm lượng giá trị Asean này sẽ được cộng gộp theo đúng tỉ lệ thực tế vào hàm</li> </ul>	0.5	

	lượng nội địa với điều kiện hàm lượng giá trị Asean này bằng hoặc lớn hơn 20%. (Điều 30 Hiệp định ATIGA 2009)		
	<b>Tổng</b>	<b>10</b>	

**Người duyệt đề**



**Nguyễn Thị Yên**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2024*

**Giảng viên ra đề**



**Lê Hồ Trung Hiếu**